

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-PT

Ngày: 16/03/2022.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Duy Phương

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Nguyễn Văn Bằng;

2. Bà Đinh Thị Tuyết;

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/TLPT-HS ngày 08/02/2022 đối với bị cáo Phạm Ngọc S, về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Phạm Ngọc S**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987, tại tỉnh Bình Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Đăng ký HKTT: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Tổ dân phố M, thị trấn D, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Phạm Minh C, sinh năm 1963; Mẹ: Phạm Thị H, sinh năm 1961; Gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1990; Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền sự, Tiền án: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 23/6/2021 - Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Ngọc S là nhân viên cửa hàng xe máy Honda P ở tổ dân phố B, thị trấn D, huyện H. Vào khoảng tháng 12 năm 2020, S thấy có số điện thoại 0908.703.198 giới thiệu làm giấy phép lái xe hạng A1 trên Facebook nên S sử dụng điện thoại đăng ký tài khoản Zalo của mình liên hệ với tài khoản

Zalo số điện thoại 0908.703.198 có tên “Mr Nam” để làm giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Ngọc S với giá 1.300.000 đồng, sau đó S chụp ảnh giấy chứng minh nhân dân và ảnh thẻ 3x4cm gửi qua Zalo “Mr Nam”; khoảng một tuần sau có nhân viên dịch vụ chuyển phát bưu phẩm đến đưa giấy phép lái xe mà S đã đặt làm rồi S giao số tiền 1.300.000 đồng cho nhân viên chuyển phát bưu phẩm.

Trong tháng 12 năm 2020, Nguyễn Ngọc Q đến cửa hàng xe máy Honda P để mua xe thì gặp S; tại đây Q hỏi S biết chỗ nào nhận hồ sơ thi cấp bằng giấy phép lái xe hạng A1 không? thì S nói có và nhận lời với Q là không cần thi mà vẫn có giấy phép lái xe và sử dụng điện thoại quét mã “QR” trên giấy phép lái xe hiện ra đầy đủ tên tuổi của người trên giấy phép lái xe với giá 1.800.000 đồng; nghe thấy vậy thì Q đồng ý và nhờ S làm giúp, Q cung cấp cho S 01 ảnh thẻ 3x4cm và 01 giấy chứng minh nhân dân bản photo, đưa trước cho S 1.000.000 đồng, hẹn khi nào có giấy phép lái xe sẽ trả hết số tiền còn lại; khoảng 10 ngày sau Q đến cửa hàng xe máy Honda P gặp S, tại đây S dùng điện thoại quét mã “QR” trên giấy phép lái xe hiện ra đầy đủ thông tin của Q nên Q đưa số tiền 800.000 đồng còn lại cho S. Số tiền 1.800.000 đồng, S trả cho nhân viên chuyển phát bưu phẩm 1.400.000 đồng, còn lại 400.000 đồng S sử dụng cho bản thân. Đến đầu tháng 5 năm 2021, Q kiểm tra giấy phép lái xe bằng cách tra cứu trên trang thông tin điện tử của Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk thì thấy giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Ngọc Q không có trong hệ thống, nghi ngờ là giấy phép lái xe giả nên Q làm đơn trình báo lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H’Leo.

Sau khi mời lên làm việc thì Phạm Ngọc S thừa nhận hành vi phạm tội của mình; ngoài ra S còn khai nhận trước đó cùng với hình thức như trên, S đã nhận làm giấy phép lái xe hạng A1 cho 7 người khác, cụ thể như sau:

- Vào tháng 12 năm 2020, Phạm Ngọc S nhận làm 02 giấy phép lái xe hạng A1 cho Dương Văn N và vợ là H’D Niê với số tiền 3.600.000 đồng; S trả cho nhân viên chuyển phát bưu phẩm 2.800.000 đồng, S giữ lại 800.000 đồng. Khoảng tháng 02 năm 2021, Dương Văn N đến nhờ S làm 01 giấy phép lái xe hạng A1 cho Y N Niê với số tiền 1.800.000 đồng. S trả cho nhân viên chuyển phát bưu phẩm 1.400.000 đồng, S giữ lại 400.000 đồng. Đến tháng 5 năm 2021, N kiểm tra giấy phép lái xe bằng cách tra cứu trên trang thông tin điện tử của Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk thì thấy giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Dương Văn N và H’D Niê không có trong hệ thống, nghi ngờ là giấy phép giả nên N trả lại cho S.

- Vào tháng 02 năm 2021, Phạm Ngọc S nhận làm 02 giấy phép lái xe hạng A1 cho Đỗ Đức C và vợ là Phạm Thị T với số tiền 3.600.000 đồng; khi đưa giấy phép lái xe cho Đỗ Đức C thì S bớt lại 100.000 đồng, S nhận tổng số tiền 3.500.000 đồng; S trả cho nhân viên chuyển phát bưu phẩm 2.800.000 đồng, S giữ lại 700.000 đồng.

- Vào tháng 3 năm 2021, Trần Thị Thanh S đến gặp và nhờ Phạm Ngọc S làm 02 giấy phép lái xe hạng A1 cho Trần Ngọc X và Lương Hữu M, S đưa trước

cho S 2.000.000 đồng; sau khi nhận giấy phép lái xe thì S và Chu Văn A (chồng của X) nghi vấn là giấy phép lái xe giả nên không nhận, sau đó S trả lại số tiền 2.000.000 đồng cho S và X.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo đã thu giữ 07 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên: Phạm Ngọc S, Nguyễn Ngọc Q, Dương Văn N; H'D Niê, Đỗ Đức C, Phạm Thị T, Y N Niê.

Tại kết luận giám định số 594/KLGD-PC09 ngày 04/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đã kết luận 07 (bảy) giấy phép lái xe nêu trên là giả.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 23/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Áp dụng điểm a khoản 3, Điều 341 Bộ luật Hình sự; các điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt Thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 06/12/2021, bị cáo S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Ngọc S vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm a khoản 3, Điều 341 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc S, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Phạm Ngọc S là nhân viên cửa hàng xe máy Honda P, đã cấu kết với đối tượng có tên liên lạc là “Mr Nam” thông qua mạng xã hội Zalo để làm giả 09 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phạm Ngọc S, Nguyễn Ngọc Q, Dương Văn N, H’D Niê, Đỗ Đức C, Phạm Thị T, Y N Niê, Trần Ngọc X và Lương Hữu M. Tổng số tiền Phạm Ngọc S nhận được là 12.700.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xử xét xử bị cáo về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo điểm a khoản 3, Điều 341 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan Nhà nước trong hoạt động quản lý hành chính. Mặt khác, cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự 2015 để áp dụng khung hình phạt liền kề nhẹ hơn khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phạm Ngọc S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc S. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2021/HS-ST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc S phạm tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự; các điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Ngọc S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bắt Thi hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Phạm Ngọc S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea H'leo;
- VKSND huyện Ea H'leo;
- Công an huyện Ea H'leo;
- Cơ quan THAHS huyện Ea H'leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'leo;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Duy Phương**